

Số:606/LĐTBXH - VP

Vv Đăng ký thi đua, khen thưởng năm 2019.

Đăk Nông, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Các phòng Chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ các văn bản quy định về công tác thi đua khen thưởng;

Để có cơ sở bình xét thi đua, khen thưởng năm 2019. Giám đốc Sở yêu cầu các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1) Góp ý Quy chế thi đua, khen thưởng (có Quy chế kèm theo).

2) Đăng ký các danh hiệu thi đua, tên sáng kiến, giải pháp (như biểu mẫu kèm theo).

\* **Đối với tập thể:**

- + Tập thể lao động tiên tiến;
- + Tập thể lao động xuất sắc.

- **Hình thức khen thưởng:** Giấy khen của Giám đốc Sở, Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

\* **Đối với cá nhân:**

- + Lao động tiên tiến;
- + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;
- + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

- **Hình thức khen thưởng:** Giấy khen của Giám đốc Sở, Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

\* **Ghi chú:**

- Nếu để được công nhận Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở thì mỗi công chức, viên chức và người lao động phải đăng ký sáng kiến từ đầu năm để cuối năm có cơ sở xét công nhận.

- Thời gian nhận sáng kiến có sản phẩm kèm theo để xét chiến sỹ thi đua cấp cơ sở gửi về Hội đồng Thi đua Khen thưởng của Sở như sau:

- + **Đợt 1:** Từ ngày 01/5 đến 15/5 hàng năm;
- + **Đợt 2:** Từ ngày 01/11 đến ngày 15/11 hàng năm.

Thành phần hồ sơ xét sáng kiến cấp tỉnh được quy định theo Quyết định số 2246/QĐ-UBND, ngày 08/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nhận được Công văn này, đề nghị các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở sớm triển khai thực hiện và gửi góp ý Quy chế thi đua khen thưởng, đăng ký thi đua khen thưởng về Văn phòng Sở chậm nhất vào ngày **12/4/2019** để tổng hợp theo dõi và làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng cuối năm. Hội đồng

Thi đua – Khen thưởng Sở Lao động – TB&XH không xét thi đua, khen thưởng đối với các cá nhân, đơn vị không đăng ký hoặc có đăng ký nhưng gửi về Sở sau ngày **12/4/2019**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở (*qua Văn phòng Sở, điện thoại 05013.549.167 hoặc 0984.747.989 gặp Đ/c Cảm*) để cùng phối hợp giải quyết./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- BGĐ Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

**TL. GIÁM ĐỐC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Hoàng Việt Nam**

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đăk Nông, ngày      tháng      năm 20...

**BẢNG ĐĂNG KÝ NĂM 2019**

<b>* Các danh hiệu thi đua cá nhân:</b>				
TT	Họ và tên	Chức vụ	Danh hiệu thi đua	Hình thức khen thưởng
1.				
2.				
.....				
<b>* Danh hiệu thi đua tập thể</b>				<b>Hình thức khen thưởng</b>
1.				
2.				
<b>* Tên sáng kiến, giải pháp</b>				
1.				
2.				
3...				

**ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ**

Số: /QĐ-LĐTBXH

Đăk Nông, ngày tháng năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng**

**GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG – TB&XH**

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng số 16/VBHN-VPQH ngày 13 tháng 12 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BLĐTBXH ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 12/03/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc ban hành quy định về quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở; Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 1113/QĐ-LĐTBXH ngày 27/10/2016 của Giám đốc Sở Lao động - TBXH, về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ./.

**Nơi nhận:**

- Ban TĐKT tỉnh (để BC);
- Như Điều 3;
- Lưu VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Ngọc Anh**

## QUY CHẾ

### THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA SỞ LAO ĐỘNG – TB&XH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-LĐTBXH ngày tháng năm 2019  
của Sở Lao động – TB&XH tỉnh Đăk Nông)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tập thể, cá nhân các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tham gia các phong trào thi đua của Sở đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong những hoạt động cho sự nghiệp phát triển Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

### Điều 3. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua

1. Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết hợp tác cùng phát triển;

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua, không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

### Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua và bản đăng ký thi đua có xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua. Những tập thể và cá nhân không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Không lấy một thành tích để làm hồ sơ xét khen thưởng nhiều lần. Các cá nhân trong một năm đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng chính phủ trao lên hoặc danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh thì không đồng thời trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen và năm tiếp theo không xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, trừ trường hợp khen thành tích đột xuất, khen chuyên đề.

3. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác; đơn vị xem xét khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền, trường hợp đạt thành tích thật xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị cấp trên khen thưởng

4. Xét thi đua, khen thưởng đối với cá nhân, tập thể dựa trên đánh giá, phân loại cuối năm và căn cứ trên các văn bản tham mưu cho cơ quan, đơn vị thực hiện công tác chuyên môn đúng hạn hay trễ hạn theo quy định qua theo dõi của Văn phòng Sở.

## **Điều 5. Đăng ký thi đua công tác thi đua, đề nghị khen thưởng**

1. Thời gian đăng ký thi đua: Các tập thể, cá nhân đăng ký thi đua gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở ngay sau khi có văn bản thông báo của Văn phòng Sở (là đơn vị Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở), bao gồm: danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, sáng kiến. Nếu công chức, viên chức và người lao động có sáng kiến, giải pháp bổ sung thì nộp về Văn phòng Sở trước ngày 10/11 hàng năm để tổng hợp tham mưu công nhận theo quy định.

2. Thời gian tiến hành bình xét danh hiệu thi đua thường xuyên và đề nghị khen thưởng vào dịp tổng kết năm và gửi hồ sơ về Thường trực HĐTĐKT sau khi có văn bản thông báo của Văn phòng Sở. Riêng giáo viên (các khoa) Trường Trung cấp nghề Đăk Nông xét thi đua khen thưởng sau khi kết thúc năm học và gửi hồ sơ về Thường trực HĐTĐKT trước ngày 15/6 hàng năm.

3. Thời gian bình xét thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề) và đề nghị khen thưởng được tiến hành sau khi kết thúc thời gian đã định khi phát động phong trào thi đua.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 6. Hình thức tổ chức thi đua**

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra;

2. Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề) được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất theo từng giai đoạn và thời gian được xác định.

#### **Điều 7. Nội dung, phương pháp tổ chức phong trào thi đua**

1. Xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung, phạm vi, đối tượng, thời gian thi đua phải dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, năng lực thực tế và yêu cầu phát triển của Ngành đảm bảo tính khoa học, tính khả thi và đúng pháp luật;

2. Tổ chức phát động phong trào thi đua, đăng ký thi đua trong từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở; triển khai các biện pháp, tổ chức vận động, chỉ đạo thi đua, theo dõi quá trình tổ chức phong trào thi đua. Tổ chức chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm, triển khai xây dựng điển hình và nhân rộng điển hình tiên tiến;

3. Xác định kế hoạch và biện pháp tổ chức phong trào thi đua phối hợp giữa chính quyền, công đoàn, đoàn thanh niên để tuyên truyền mục đích ý nghĩa phong trào thi đua; xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với phong trào thi đua;

4. Sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả phong trào thi đua, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm tốt, những nhân tố mới, mô hình mới đã xuất hiện trong phong trào thi đua; xét chọn, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.

#### **Điều 8. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng**

1. Giám đốc Sở có trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi toàn Ngành;

2. Trưởng phòng chuyên môn, thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm phát động, tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong phạm vi quản lý;

3. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của Sở được thành lập để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về công tác thi đua, khen thưởng và do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập; Hội đồng Thi đua, Khen thưởng hoạt động theo Quy chế hoạt động của Hội đồng và theo quy định của pháp luật. Hội đồng Thi đua, khen thưởng có trách nhiệm giúp Thủ trưởng đơn vị tổ chức phong trào thi đua; theo dõi, phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu đề nghị các cấp xét khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 9. Các danh hiệu thi đua**

1. Đôi với cá nhân: Chiến sĩ thi đua cơ sở; Lao động tiên tiến.
2. Đôi với tập thể: Tập thể Lao động xuất sắc; Tập thể Lao động tiên tiến.

#### **Điều 10. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; không có cá nhân vi phạm an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, không có cá nhân vi phạm các tệ nạn xã hội.
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở và các phòng, khoa của đơn vị trực thuộc Sở. Riêng giáo viên (các khoa) Trường Trung cấp nghề Đăk Nông xét thi đua khen thưởng sau khi kết thúc năm học và gửi hồ sơ về Thường trực HĐTĐKT trước ngày 30/6 hàng năm.

#### **Điều 11. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể xuất sắc, tiêu biểu trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”. Số lượng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không vượt quá 40% trong tổng số các tập thể được công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” và đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Phải có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở và các phòng, khoa của thuộc đơn vị trực thuộc Sở. Riêng giáo viên (các khoa) Trường Trung cấp nghề Đăk Nông xét thi đua khen thưởng

sau khi kết thúc năm học và gửi hồ sơ về Thường trực HĐTĐKT trước ngày 15/6 hàng năm.

#### **Điều 12. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho công chức, viên chức, người lao động được căn cứ theo các văn bản về quy định thi đua khen thưởng của Trung ương và tỉnh đã được ban hành để thực hiện và được đánh giá, phân loại cuối năm là hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### **Điều 13. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân xuất sắc, tiêu biểu đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Là cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị đề nghị Hội đồng xét đề tài, sáng kiến Sở Lao động – TB&XH công nhận;

- Đối với Lãnh đạo Sở phải chủ trì 01 đề tài, đề án, giải pháp trở lên và được cấp có thẩm quyền thông qua.

- Đối với Trưởng, phó phòng của Khối Văn phòng Sở, Lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc Sở phải tham gia hoặc chủ trì vào trì 01 đề tài, đề án, giải pháp trở lên và được cấp có thẩm quyền thông qua.

- Đối với chuyên viên, cán sự, nhân viên của Khối Văn phòng Sở, các Trưởng, phó phòng, chuyên viên, cán sự, nhân viên của các đơn vị trực thuộc Sở phải tham gia vào trì 01 đề tài, đề án, giải pháp trở lên hoặc có sáng kiến được Hội đồng sáng kiến của Sở xem xét, công nhận hoặc được cấp có thẩm quyền thông qua.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến, giải pháp công tác do Hội đồng xét đề tài, sáng kiến Sở Lao động – TB&XH công nhận.

3. Hội đồng xét đề tài, sáng kiến, giải pháp công tác Giám đốc Sở quyết định thành lập. Hội đồng gồm những thành viên có trình độ quản lý chuyên môn, kỹ thuật, có năng lực đánh giá, thẩm định các sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đơn vị;

4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không vượt quá 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trong đó:

Tỷ lệ công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho cán bộ quản lý trong tổng số cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở của đơn vị quy định như sau:

- Đối với Khối Văn phòng Sở Lao động – TB&XH: Không quá 50%. Trường hợp 50% chuyên viên, cán sự và người lao động không đủ điều kiện xét thì vẫn chỉ tính 50% của Lãnh đạo.

- Đối với các đơn vị trực thuộc Sở: Không quá 30%. Trường hợp 70% chuyên viên, cán sự, nhân viên không đủ điều kiện xét thì vẫn chỉ tính 30% của Lãnh đạo.

- Tỷ lệ % xét chiến sĩ thi đua của đơn vị nào thì xét cho đơn vị đó; Khối Văn phòng Sở là 1 đơn vị, mỗi đơn vị trực thuộc Sở là 01 đơn vị.

#### **Điều 14. Tặng Giấy khen của Giám đốc Sở cho tập thể, cá nhân:**

1. Số lượng:

+ Tập thể:

- Đối với tập thể nhỏ của Khối Văn phòng Sở: Căn cứ trên quá trình đánh giá, phân loại tập thể cuối năm và không quá 70% trên tổng số các tập thể của Khối văn phòng Sở.

- Đối với tập thể nhỏ của các đơn vị trực thuộc Sở: Căn cứ trên quá trình đánh giá, phân loại tập thể cuối năm và không quá 70% trên tổng số các tập thể của các đơn vị trực thuộc Sở (tính riêng từng đơn vị).

+ Cá nhân:

- Đối với các nhân của Khối Văn phòng Sở: Căn cứ trên quá trình đánh giá, phân loại công chức và người lao động cuối năm và không quá 80% trên tổng số các cá nhân của Khối văn phòng Sở.

- Đối với các nhân của các đơn vị trực thuộc Sở: Căn cứ trên quá trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động cuối năm và không quá 80% trên tổng số các tập thể của các đơn vị trực thuộc Sở (tính riêng từng đơn vị).

#### **Điều 15. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Đối với cá nhân: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hàng năm;

b) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

2. Đối với tập thể: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua.

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc tỉnh;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

#### **Điều 16. Bằng khen của Bộ trưởng Lao động – TB&XH, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Huân, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh**

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Huân, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, giải thưởng Nhà nước, giải thưởng Hồ Chí Minh, thực hiện theo Luật Thi đua, Khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 30/2014/TT-BLĐTBXH ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

## **Chương IV** **HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG, TRAO THƯỞNG**

### **Điều 17. Thời gian trình khen thưởng**

1. Hồ sơ đề nghị các cấp khen thưởng hàng năm gửi về Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở sau khi có văn bản thông báo của Văn phòng Sở (là đơn vị Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Sở);

2. Các trường hợp đề nghị khen thưởng sơ kết, tổng kết chương trình mục tiêu (khen thưởng chuyên đề) gửi hồ sơ trước ngày trao thưởng ít nhất 20 ngày làm việc; trường hợp khen thưởng đột xuất gửi hồ sơ trước 10 ngày làm việc;

3. Hồ sơ thi đua, khen thưởng phải đầy đủ, đúng thời gian, chất lượng hồ sơ phải đảm bảo theo quy định.

### **Điều 18. Hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng**

1. Thủ tục xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thủ tục xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện như sau: Được thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh ban hành.

### **Điều 19. Quy trình xét khen thưởng**

1. Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng Thi đua, khen thưởng có trách nhiệm xem xét, thẩm định hồ sơ, thành tích theo đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn; đề nghị Giám đốc Sở xem xét quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị các cấp khen thưởng;

2. Đối với những hồ sơ chưa hợp lệ, cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng đơn vị hoặc thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở có trách nhiệm thông báo cho tập thể, cá nhân hoặc đơn vị đề nghị khen thưởng trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

### **Điều 20. Tổ chức trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

1. Nghi thức tổ chức lễ trao tặng và đón nhận, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2004/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo yêu cầu trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, tạo sự phấn khởi, lòng tự hào, khích lệ mới để tiếp tục thi đua lập thành tích cao hơn.

2. Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Lao động – TB&XH, Giám đốc Sở ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị tổ chức công bố, trao tặng.

## **Chương V** **QUÝ THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

### **Điều 21. Nguồn và mức trích quỹ**

Quỹ Thi đua, khen thưởng thực hiện theo Điều 64 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ Qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

### **Điều 22. Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để chi cho in ấn Giấy chứng nhận, Giấy khen, khung giấy khen, giấy chứng nhận;

2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể.

#### **Điều 23. Nguyên tắc tính tiền thưởng**

a) Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn;

b) Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân;

c) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

d) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt các danh hiệu thi đua khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

#### **Điều 24. Quản lý và sử dụng Quỹ Thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ Thi đua, khen thưởng của cấp nào do cơ quan thi đua, khen thưởng cấp đó quản lý; nguồn trích, tỷ lệ và mức trích trên cơ sở dự toán kế hoạch; việc quyết toán căn cứ số chi thực tế theo đúng chế độ, chính sách quy định.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng phải được sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch, hàng năm phải báo cáo quyết toán tình hình sử dụng Quỹ theo quy định hiện hành. Cuối năm, Quỹ thi đua, khen thưởng còn dư chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho công tác thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 25. Mức tiền thưởng**

Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **Điều 26. Hội đồng Thi đua, khen thưởng**

a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở.

b) Hội đồng có từ 5 đến 7 thành viên, trong đó có 1 đến 2 Phó Chủ tịch và các Ủy viên do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

c) Văn phòng Sở là đơn vị chuyên trách làm công tác Thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 27. Hội đồng xét đề tài, sáng kiến, giải pháp công tác**

a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở.

b) Hội đồng có từ 5 đến 7 thành viên, trong đó có 1 đến 2 Phó Chủ tịch và các Ủy viên do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

### **Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 28. Điều khoản thi hành**

1. Những nội dung nào chưa được đề cập trong Quy chế này, thì được thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP; Thông tư số 30/2014/TT-BLĐTBXH ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, về việc quy định chi tiết và

hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động – Thương binh và Xã hội và Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 12/03/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc ban hành quy định về quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Căn cứ quy định Quy chế này các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở báo cáo về Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở tập hợp) để nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.